

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: UBND phường Hoàng Tiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương:

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoàng Tiến, ngày 03 tháng 4 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

UBND phường Hoàng Tiến công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2023 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	13	3,87	29,77	102,73
I	Số thu phí, lệ phí	13	3,87	29,77	102,73
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	13	3,87	29,77	102,73
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.068,660	2.269,015	44,77	209,14
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.068,660	2.269,015	44,77	209,14
1	Chi quản lý hành chính	4.610,066	2.167,084	47,01	229,12
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	4.610,066	853,12	18,51	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0	1313,964		1.419,20
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0	0		
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	15	0,000	0,00	0,00
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	15	0	0,00	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		0,000		
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	10	3	30,00	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	10	3	30,00	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội	240,594	88,116	36,62	113,05
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	240,594	88,116	36,62	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế	57	0	0,00	0,00
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	57	0	0,00	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		0		
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	30	0	0,00	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	30	0	0,00	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	24	6,3	26,25	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	24	6,3	26,25	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	72	4,515	6,27	30,21
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	72	4,515	6,27	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	10	0	0,00	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	10	0	0,00	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ngày 03 tháng 4 năm 2023
 Thủ trưởng đơn vị
CHỦ TỊCH


Nguyễn Văn Dương